

Số: 34 / 2021/QĐST- HNGĐ

Bỉm sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 35/ 2021/ TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị **Mai Thị T** - sinh năm 199\*

Hộ khẩu TT: Thôn Xuân Nội, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh **Lê Văn L** - sinh năm 199\*

Hộ khẩu TT và chỗ ở hiện nay: Xuân Nội, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212; 213; khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị T và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị T và anh Lê Văn L.

\* Về phần con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên Lê Thị Ngọc Trâm( nữ), sinh ngày 18/ 02/ 2018. Cháu thứ hai tên Lê Ngọc Anh (nữ), sinh ngày 18/ 10/ 2019. Vợ chồng thoả thuận giao cả hai cháu Lê Thị Ngọc Trâm và Lê Ngọc Anh cho chị Mai Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi các cháu đến tuổi thành niên( đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị T không đề nghị anh L cấp dưỡng nuôi con chung với chị nên Tòa án không giải quyết.

Anh L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

\* Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Mai Thị T và anh Lê Văn L không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* □n phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị T và anh Lê Văn L mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Hai bên thoả thuận chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí cho cả hai người. Nh- vậy chị T và chị L đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Mai Thị T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng theo biên lai thu số: AA/ 2019/ 0007202 ngày 18/ 3 / 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS Bỉm Sơn;
- UBND phường Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN  
**Thẩm phán**

**Lại Thị Diệu Thúy**